

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LƯƠNG SƠN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45 /2021/HS-ST  
Ngày: 17/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Mai Hoa**

**Ông Nguyễn Phùng Chinh**

*Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Tư Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà:* Bà **Dương Thị Tân Hòa** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn K** (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1990, tại C - Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn H, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Nt, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị H sinh năm 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/02/2021, đến ngày 12/02/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, Thành phố H (Có mặt)

**\* Những người chứng kiến:**

- Anh **Bùi Văn Th** sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh

H. (Vắng mặt không có lý do)

- Anh **Ngô Quang H** sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh H. (Vắng mặt không có lý do)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/02/2021 khi Trịnh Văn K, ở nhà mình tại thôn Đ, Nam Ph, Ch, H và dùng điện thoại di động của mình gọi đến số điện thoại di động 0986.869102 cho người phụ nữ tên Trang ở khu vực C, H, L, H (Kiên không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của Tr, K lưu trong danh bạ điện thoại là “Tr cô thô”). Khi Tr nghe máy, K nói với Tr: “Tý nữa em lên nhé” (có nghĩa là K nói với Tr lát nữa Kiên lên nhà Tr mua ma túy của Trang). Tr trả lời: “Ừ” (có nghĩa Tr đồng ý bán ma túy cho K). Sau đó K sử dụng xe mô tô BKS: 25B1-614.15 đi từ nhà mình lên khu vực C, H, L, H để mua ma túy. Khi đi đến ngã ba rẽ vào Trường Đại học phòng cháy chữa cháy cơ sở 2 thuộc xóm T, H, L, H thì K đi vào khoảng 500m - 600m và dừng lại trước một cổng nhà (Kiên không nhớ cổng nhà nào), K dùng điện thoại gọi cho Tr nhưng Tr không nghe máy. Một lúc sau Kiên thấy một người phụ nữ đi ra cổng, gặp người phụ nữ Kiên đưa cho người này số tiền 200.000 đồng, người phụ nữ đưa cho Kiên 01 gói ma túy được gói bằng túi nilon màu trắng. Mua được ma túy, Kiên cầm ma túy bằng tay trái và đi về. Trên đường đi về đến khu vực thôn T, H, L, H lúc này khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an huyện L, H phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy của K và đưa về trụ sở Công an xã H, L, H để làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 47/KLGD-CAT-PC09 ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,15g (không thấy mười lăm gam), là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*”.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,09 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Đối với người phụ nữ tên Tr mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành xác minh, Công an xã H cho biết: Trên địa bàn thôn C không có đối tượng nào tên Tr có biểu hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn tách ra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số điện thoại 0986.869102 Kiên lưu trong danh bạ điện thoại của mình là “Tr cô thô”. Ngày 23/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã ra Lệnh thu giữ điện tín số 07 đối với số thuê bao điện thoại trên tại Tập đoàn

công nghệ viễn thông quân đội Viettel - Viettel Hoà Bình để yêu cầu cung cấp họ tên, địa chỉ chủ thuê bao đăng ký, lịch sử, danh sách gọi đến, cuộc gọi đi, cuộc gọi nhờ, thời gian cuộc gọi, nội dung cuộc gọi, nội dung tin nhắn trong ngày 06/02/2021. Tuy nhiên hết thời hạn điều tra nhưng Tập đoàn công nghệ viễn thông quân đội Viettel - Viettel Hoà Bình vẫn chưa có công văn trả lời. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn tiến hành tách ra, khi nào có công văn trả lời của Tập đoàn công nghệ viễn thông quân đội Viettel - Viettel Hoà Bình sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về vật chứng:- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 09/02/2021, số giám định: 47 ngày 07/02/2021, số thông báo KLGD: 47 ngày 07/02/2021. Cơ quan trung cầu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, Hoà Bình số: 23 ngày 07/02/2021, tên đối tượng Trịnh Văn K tên mẫu vật: Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 25B1-61415, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng xe.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

Cáo trạng số 42/CT-VKSLS ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Trịnh Văn Kiên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn Kiên. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Văn K từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (06/02/2021);

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng:- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 09/02/2021, số giám định: 47 ngày 07/02/2021, số thông báo KLGD: 47 ngày 07/02/2021. Cơ quan trung cầu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, Hoà Bình số: 23 ngày 07/02/2021, tên đối tượng Trịnh Văn K, tên mẫu vật: Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 25B1-61415. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc hợp pháp chiếc xe mô tô trên. Do thời hạn điều tra đã hết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn tiến hành tách ra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người chứng kiến, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2021 tại khu vực thôn T, xã H, huyện L, tỉnh H Trịnh Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 (*Không phải mười lăm*) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Trịnh Văn K đã phạm tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Trịnh Văn K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo tàng trữ 0,15gam chất ma túy, loại Methamphetamine thuộc tình tiết định khung tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng .Bị cáo Trịnh Văn K không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng mắc nghiện ma túy. Do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Đối với chị Nguyễn Thị H (là vợ Trịnh Văn K), ngày 06/02/2021 Kiên lấy xe mô tô BKS: 25B1 – 614.15 đi mua ma túy, chị H không biết nên không đề cập xử lý trách nhiệm. Xác định chị H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc hợp pháp chiếc xe mô tô trên. Do thời hạn điều tra đã hết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn tiến hành tách ra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: - 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 09/02/2021, số giám định: 47 ngày 07/02/2021, số thông báo KLGD: 47 ngày 07/02/2021. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, Hoà Bình số: 23 ngày 07/02/2021, tên đối tượng Trịnh Văn Kiên, tên mẫu vật: Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy. Là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc, trao đổi trong việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước, theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136; Điều 331, 333 BLTTH; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trịnh Văn K12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/02/2021.

2. Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 09/02/2021, số giám định: 47 ngày 07/02/2021, số thông báo KLGD: 47 ngày 07/02/2021. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, Hoà Bình số: 23 ngày 07/02/2021, tên đối tượng Trịnh Văn K, tên mẫu vật: Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT; CQTHAHS CA huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt**